

Số: 205 /TCTHK-PC

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: _____

Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP xin gửi tới Quý công ty lời chào trân trọng và kính mời Quý công ty tham gia chào giá cung cấp gói dịch vụ “Cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý về phương án tái cơ cấu Jetstar Pacific Airlines”.

Hồ sơ yêu cầu chào giá kèm theo.

Đề nghị Quý công ty nộp Hồ sơ đề xuất chậm nhất vào 17 giờ (giờ Việt Nam) ngày 30 tháng 3 năm 2020 (trong giờ hành chính) tại:

- Địa chỉ: Ban Pháp chế

Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

200 Nguyễn Sơn – phường Bồ Đề – quận Long Biên – Hà Nội

- Điện thoại: (024) 38 732 732 - máy lẻ: 1755, 1745
- Fax: (024) 38726 431
- Email:

hungtranviet@vietnamairlines.com

nguyenvantuan@vietnamairlines.com

tuando@vietnamairlines.com

huongptthu@vietnamairlines.com

Mọi chi tiết xin liên hệ với Bên mời chào giá theo địa chỉ nêu trên./. *am*

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ**



Trần Việt Hưng

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Tên gói dịch vụ:

Cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý về phương án tái cơ cấu Jetstar Pacific Airlines.

Bên mời chào giá: Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP.

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ**




Trần Việt Hưng

MỤC LỤC

- I. Yêu cầu về dịch vụ
- II. Yêu cầu về HSDX
- III. Tiêu chuẩn đánh giá
 - 1. Đánh giá về tính hợp lệ
 - 2. Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật
 - 3. Đánh giá về tài chính
- IV. Các yêu cầu khác
- V. Biểu mẫu

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
HSDX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam

I. YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ

1. Mô tả khái quát về gói dịch vụ

Hiện nay, Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (VNA) đang sở hữu 68,85% vốn điều lệ của Jetstar Pacific Airlines (JPA).

Ngày 23/3/2020, Qantas Group đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU) đồng ý chuyển nhượng miễn phí toàn bộ cổ phần đang nắm giữ (tương ứng 30% vốn điều lệ JPA) cho VNA.

Để đảm bảo quá trình tái cơ cấu JPA tuân thủ đúng các quy định pháp luật, VNA mong muốn lựa chọn Nhà cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý thực hiện việc tư vấn theo phạm vi công việc nêu tại Mục I.2 của HSYC.

2. Phạm vi công việc tư vấn

2.1 Tư vấn luật Việt Nam về các vấn đề liên quan đến quá trình cổ đông Qantas tặng cho hoặc chuyển nhượng miễn phí cổ phần cho VNA, chấm dứt hợp đồng Business Service Agreement (BSA), gỡ bỏ thương hiệu Jetstar và chuyển đổi hệ thống PSS liên quan đến đặt giữ chỗ và các hệ thống phụ trợ, các dữ liệu liên quan đến cập nhật lịch bay, cập nhật giá lên hệ thống và quản trị doanh thu.

2.2 Soạn thảo Hợp đồng tặng cho hoặc chuyển nhượng cổ phần và Thỏa thuận chấm dứt/ thanh lý Hợp đồng BSA.

2.3 Tham gia họp đàm phán cùng VNA với Qantas Group (tối đa 06 ngày làm việc tại Việt Nam, thời gian không quá 08h/ngày làm việc). *Chi phí đi lại cho việc đàm phán do VNA chịu trách nhiệm.*

2.4 Tư vấn các nội dung khác liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn việc xóa các khoản JPA nợ Qantas Group và Jetstar Airways tính đến ngày 03/3/2020 (không bao gồm các khoản JPA nợ Jetstar Asia và Jetstar Japan)...

II. YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

1. Thành phần HSDX

1.1 Giấy đăng ký hoạt động của Nhà cung cấp do cơ quan có thẩm quyền cấp;

1.2 Đơn chào giá (theo **Mẫu số 1 của HSYC**)

a) Có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo **Mẫu số 2 của HSYC**). Trường hợp ủy quyền, để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền, Nhà cung cấp gửi kèm theo các tài liệu, giấy tờ chứng minh.

b) Ghi giá chào cụ thể, cố định bằng VND (bằng số, bằng chữ) và phải phù hợp, logic với tổng giá chào ghi trong biểu giá chào (theo **Mẫu số 3 của HSYC**); không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho bên mời chào giá.

c) Có hiệu lực đáp ứng quy định tại Mục II.2 của HSYC.

d) Có nội dung cam kết Nhà cung cấp không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản theo quy định của pháp luật.

1.3 Biểu giá chào được ghi đầy đủ theo **Mẫu số 3** của HSYC, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp, bao gồm đầy đủ các thành phần cấu thành nên giá chào (thuế, phí) và cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

1.4 Thư giảm giá (nếu có) được nộp cùng với HSDX hoặc nộp riêng Thư giảm giá song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong Biểu giá chào. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục nêu trong Biểu giá chào.

1.5 Giấy ủy quyền (nếu có) theo **Mẫu số 2** của HSYC;

1.6 Tài liệu chứng minh năng lực tư vấn của Nhà cung cấp theo Tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Mục III.2 của HSYC:

- a) Giới thiệu công ty;
- b) Báo cáo của Nhà cung cấp về kinh nghiệm tư vấn mua bán, tặng cho cổ phần (theo **Mẫu số 4** của HSYC).
- c) Danh sách nhân sự tư vấn theo **Mẫu số 5** của HSYC;
- d) Các tài liệu khác chứng minh năng lực, kinh nghiệm.

1.7 Dự thảo hợp đồng (nếu có);

1.8 Các tài liệu khác (nếu có).

HSDX do Nhà cung cấp chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. Thời gian có hiệu lực của HSDX

2.1 Thời gian có hiệu lực của HSDX là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX quy định tại Mục II.3 của HSYC.

2.2 Trong trường hợp cần thiết, trước khi hết thời hạn hiệu lực của HSDX, VNA có thể đề nghị các nhà thầu gia hạn hiệu lực của HSDX. Nếu Nhà cung cấp không chấp nhận việc gia hạn thì HSDT của nhà thầu không được xem xét tiếp. Nhà cung cấp chấp nhận đề nghị gia hạn không được phép thay đổi bất kỳ nội dung nào của HSDX. Việc đề nghị gia hạn và chấp thuận, không chấp thuận gia hạn phải được thể hiện bằng văn bản.

3. Thời hạn nộp HSDX

3.1 Nhà cung cấp nộp HSDX đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện, bằng fax hoặc thư điện tử nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là **17 giờ (giờ Việt Nam), ngày 30 tháng 3 năm 2020**.

- Địa điểm nộp HSDX:

Ban Pháp chế – Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP



- Địa chỉ: 200 Nguyễn Sơn – phường Bồ Đề – quận Long Biên – Hà Nội
- Điện thoại: (024) 38 732 732 – máy lẻ: 1755, 1745
- Fax: (024) 38726 431
- Email:
 - hungtranviet@vietnamairlines.com
 - nguyenvantuan@vietnamairlines.com
 - tuando@vietnamairlines.com
 - huongptthu@vietnamairlines.com

3.2 HSDX được gửi đến bên mời chào giá sau thời điểm hết hạn nộp HSDX sẽ không được mở, không hợp lệ, bị loại trừ tài liệu nhà thầu gửi đến để làm rõ HSDT theo yêu cầu của bên mời chào giá hoặc tài liệu làm rõ, bổ sung nhằm chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực tư vấn của Nhà cung cấp quy định tại Mục IV.2 của HSYC.

III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá về tính hợp lệ

1.1 Thời gian nộp HSDX đáp ứng quy định tại Mục II.3 của HSYC.

1.2 Thành phần HSDX đầy đủ và đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục II.1 của HSYC.

1.3 Nhà cung cấp không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với VNA.

HSDX của Nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu Nhà cung cấp không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

2. Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tham chiếu
		Đạt	Không đạt	
A	Số năm hoạt động tư vấn pháp lý của Nhà cung cấp	≥ 05 năm	< 05 năm	Mục II - 1.1, II - 1.6
B	Kinh nghiệm của Nhà cung cấp trong việc tư vấn hợp đồng mua bán, tặng cho cổ phần	≥ 05 dự án	< 05 dự án	Mẫu số 4
C	Kinh nghiệm của Nhà cung cấp trong việc tư vấn <i>cho các doanh nghiệp có vốn góp, cổ phần chi phối của Nhà nước</i> về mua bán, tặng cho cổ phần	≥ 01 dự án	0 dự án	Mẫu số 4
D	Nhân sự tư vấn luật			Mẫu số 5

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tham chiếu
		Đạt	Không đạt	
1	Kinh nghiệm của tư vấn trưởng trong việc tư vấn <i>cho các doanh nghiệp có vốn góp, cổ phần chi phối của Nhà nước</i> về mua bán, tặng cho cổ phần	≥ 01 dự án	< 01 dự án	
2	Nhóm tư vấn			
2.1	Số lượng chuyên gia tư vấn	≥ 02 chuyên gia	< 02 chuyên gia	
2.2	Kinh nghiệm của nhóm tư vấn về mua bán, tặng cho cổ phần	≥ 03 dự án	< 03 dự án	
	KẾT LUẬN	Đạt	Không đạt	

HSĐX vượt qua bước đánh giá về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí nêu trên đều được đánh giá là “Đạt”. HSĐX đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về tài chính.

3. Đánh giá về tài chính

3.1 Bên mời chào giá xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) để tiến hành so sánh. Nhà cung cấp có giá chào thấp nhất xếp thứ nhất.

3.2 Trong trường hợp các Nhà cung cấp có giá chào so sánh (giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá) ngang nhau, Bên mời chào giá sẽ xếp hạng Nhà cung cấp theo thứ tự ưu tiên về so sánh các điều kiện chào tốt hơn/ có lợi hơn cho Bên mời chào giá như: điều kiện thanh toán; quy mô, năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp; mở rộng phạm vi tư vấn.

3.3 Bên mời chào giá sẽ mời tối đa 03 Nhà cung cấp xếp hạng cao nhất vào đàm phán.

IV. CÁC YÊU CẦU KHÁC

1. Sửa đổi, thay thế, rút HSĐX

Sau khi nộp HSĐX, Nhà cung cấp có thể rút, thay thế hoặc sửa đổi HSĐX bằng cách gửi văn bản thông báo có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp, kèm theo nội dung thay thế hoặc sửa đổi HSĐX. Bên mời chào giá phải nhận được thông báo này của nhà cung cấp trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX theo quy định tại Mục II.3 của HSYC.

2. Làm rõ HSĐX

2.1 Trong quá trình đánh giá HSĐX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSĐX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực tư vấn của Nhà cung cấp.

Việc làm rõ HSĐX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSĐX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực

tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2.2 Trường hợp sau khi hết hạn nộp HSDX, Nhà cung cấp tự phát hiện HSDX thiếu các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực tư vấn thì Nhà cung cấp được phép gửi tài liệu đến bên mời chào giá trước khi kết thúc thời gian đánh giá HSDX. Bên mời chào giá phải thông báo bằng văn bản cho Nhà cung cấp về việc đã nhận được các tài liệu bổ sung làm rõ của Nhà cung cấp bằng một trong những cách sau: gửi trực tiếp, theo đường bưu điện, fax hoặc e-mail.

2.3 Việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

3. Điều kiện xét duyệt Nhà cung cấp được lựa chọn

Trên cơ sở kết quả đánh giá và đàm phán, Nhà cung cấp được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

3.1 Có HSDX hợp lệ theo quy định tại Mục III.1 của HSYC.

3.2 Đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật theo quy định tại Mục III.2 của HSYC.

3.3 Có giá chào (i) sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá và (ii) sau đàm phán thấp nhất và không vượt giá gói dịch vụ được duyệt.

4. Thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp

4.1 Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà cung cấp, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp đến tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSDX, không giải thích lý do đối với Nhà cung cấp không được lựa chọn.

4.2 VNA và Nhà cung cấp được lựa chọn sẽ tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng tư vấn theo quy định nội bộ của VNA

a) Trong quá trình đàm phán, Nhà cung cấp không được thay đổi nhân sự đã đề xuất trong HSDX, trừ trường hợp do thời gian đánh giá HSDX kéo dài hơn so với quy định hoặc vì lý do bất khả kháng mà các vị trí nhân sự chủ chốt do Nhà cung cấp đã đề xuất không thể tham gia thực hiện hợp đồng. Trong trường hợp này, Nhà cung cấp được thay đổi nhân sự khác nhưng phải bảo đảm các nhân sự dự kiến thay thế có trình độ, kinh nghiệm và năng lực tương đương hoặc cao hơn với nhân sự đã đề xuất và Nhà cung cấp không được thay đổi giá chào.

b) Phí dịch vụ được VNA thanh toán dựa trên mức phí tư vấn tiêu chuẩn theo giờ của luật sư và thời gian thực tế làm việc nhưng không vượt quá tổng phí tư vấn cho từng phạm vi công việc tư vấn nêu tại Biểu giá chào.

5. Thông tin khác

Bên mời chào giá có quyền hủy bỏ quá trình chào giá và từ chối tất cả các HSDX tại bất cứ thời điểm nào trước thời điểm thỏa thuận Hợp đồng, mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Nhà cung cấp cũng như không cần giải thích lý do cho Nhà cung

cấp. Bên mời chào giá sẽ thông báo cho Nhà cung cấp trong trường hợp hủy bỏ quá trình chào giá.

V. Các biểu mẫu

- Mẫu số 1: Đơn chào giá
- Mẫu số 2: Giấy ủy quyền
- Mẫu số 3: Biểu giá chào
- Mẫu số 4: Báo cáo của Nhà cung cấp về kinh nghiệm tư vấn mua bán, tặng cho cổ phần
- Mẫu số 5: Danh sách nhân sự tư vấn

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ *[Ghi tên Bên mời chào giá]*

(sau đây gọi là *Bên mời chào giá*)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số ____ *[Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ *[Ghi tên Nhà cung cấp]*, cam kết thực hiện gói dịch vụ ____ *[Ghi tên gói HHDV]* theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ]* cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày *[Ghi số ngày, tối thiểu 30 ngày]*, kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ *[Ghi thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất theo quy định tại Mục II.3 của HSYC]*.

Chúng tôi cam kết ____ *[Ghi tên Nhà cung cấp]* không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp⁽¹⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký Đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2). Trước khi ký kết hợp đồng, Nhà cung cấp trúng chào giá phải nộp Bên mời chào giá bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì Nhà cung cấp bị coi là vi phạm và hồ sơ đề xuất bị loại.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của Nhà cung cấp*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa/dịch vụ*] do ____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*]. ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng
dấu (nếu có)]*

Người ủy quyền

*[Ghi tên người đại diện theo pháp
luật của Nhà cung cấp, chức danh, ký tên
và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc Giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với Đơn chào giá theo. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của Nhà cung cấp là để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp dịch vụ thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của Nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của Giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.

BIỂU GIÁ CHÀO

TT	Phạm vi công việc	Phí tư vấn theo giờ				Mức phí tư vấn	Thuế, phí	Giảm giá	Phí tư vấn trọn gói (bao gồm thuế, phí trừ đi giảm giá)
		Tư vấn trường	Luật sư 1	Luật sư 2	Luật sư ...				
1	Tư vấn luật Việt Nam về các vấn đề liên quan đến quá trình cổ đông Qantas tặng cho hoặc chuyển nhượng miễn phí cổ phần cho VNA, chấm dứt hợp đồng Business Service Agreement (BSA), gỡ bỏ thương hiệu Jetstar và chuyển đổi hệ thống PSS liên quan đến đặt giữ chỗ và các hệ thống phụ trợ, các dữ liệu liên quan đến cập nhật lịch bay, cập nhật giá lên hệ thống và quản trị doanh thu.								
2	Soạn thảo Hợp đồng tặng cho hoặc chuyển nhượng cổ phần và Thỏa thuận chấm dứt/ thanh lý Hợp đồng BSA.								
3	Tham gia họp đàm phán cùng VNA với Qantas Group (tối đa 06 ngày làm việc tại Việt Nam, thời gian không quá 08h/ngày làm việc).								
4	Tư vấn các nội dung khác liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn việc xóa các khoản JPA nợ Qantas Group và Jetstar Airways tính đến ngày 03/3/2020 (không bao gồm các khoản JPA nợ Jetstar Asia và Jetstar Japan)...								
		Tổng cộng							

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BÁO CÁO CỦA NHÀ CUNG CẤP VỀ KINH NGHIỆM TƯ VẤN

STT	Thời gian	Mô tả dịch vụ tư vấn mua bán, tặng cho cổ phần	Tên đối tác	Ghi chú
1			DN có vốn góp, cổ phần chi phối của Nhà nước	Ghi rõ tỷ lệ % Nhà nước nắm giữ tại thời điểm tư vấn
2				
3				
4				
5				

One

DANH SÁCH NHÂN SỰ TƯ VẤN

STT	Họ và tên	Vai trò trong gói dịch vụ tư vấn	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm tư vấn về mua bán, tặng cho cổ phần
1		Tư vấn trưởng		Nêu ít nhất 01 dự án tư vấn cho các doanh nghiệp có vốn góp, cổ phần chi phối của Nhà nước về mua bán, tặng cho cổ phần
2				
3				
4				
5				